

Long Biên, ngày 04 tháng 9 năm 2020

Số: 71/2020/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 33/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: *Ngân hàng TMCP Quốc Tế V*

Địa chỉ: Tầng A và tầng B, Tòa nhà S, số A, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H – Giám đốc trung tâm quản lý nợ khách hàng cá nhân.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Phạm Đức P, Anh Vũ Văn T và chị Phạm Thùy L – Cán bộ ngân hàng.

(Theo giấy ủy quyền số 7883120 ngày 13/3/2020)

Bị đơn: 1/ *Anh Lê Huy H* – sinh năm 1980

2/ *Chị Trương Thị Bích H1* - sinh năm 1983

Đều trú tại: Số B phố L, phường N, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trương Văn V – sinh năm 1951

2/ Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1953

3/ Anh Lê Huy H – sinh năm 1980

4/ Chị Trương Thị Bích H1 - sinh năm 1983

5/ Cháu Lê Hà Đ – sinh năm 2010

6/ Cháu Lê Tiến Th – sinh năm 2015

Người đại diện hợp pháp của cháu Đ, cháu Th: Anh Lê Huy H và chị Trương Thị Bích H1

Đều trú tại: Số B phố L, phường N, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ tín dụng: Xác nhận tính đến ngày 26/8/2020, anh Lê Huy H và chị Trương Thị Bích H1 còn nợ Ngân hàng TMCP quốc tế Việt Nam tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là: **1.187.479.783 đồng** (*Bằng chữ: Một tỷ, một trăm tám mươi bảy triệu, bốn trăm bảy mươi chín nghìn, bảy trăm tám mươi ba đồng*) trong đó: Nợ gốc là: **709.633.740 đồng**, nợ lãi trong hạn là: **306.666.272 đồng**, nợ lãi quá hạn: **171.179.771 đồng**. Theo hợp đồng tín dụng số số 224.068/HĐTD1-VIB11/13 ngày 20/11/2013 và các khế ước nhận nợ, văn bản tín dụng kèm theo.

2.2. Về thời hạn và phương thức trả nợ: Hai bên thống nhất trả nợ theo lộ trình sau:

- Đợt I: Chậm nhất ngày 30/9/2020 anh H chị H1 trả Ngân hàng số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*).

- Đợt II: Chậm nhất ngày 30/10/2020 anh H chị H1 trả Ngân hàng số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*).

- Đợt III: Chậm nhất ngày 30/11/2020 anh H chị H1 sẽ thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi còn lại cho Ngân hàng.

Trong trường hợp bị đơn vi phạm bất kỳ lộ trình thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên cho Ngân hàng, thì Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng 25.40m² đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: số nhà 16, ngõ 1, Long Biên 2 (06 Ngọc Hiền cũ), phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất số 012701661500114, hồ sơ gốc số: 936/2007/QĐ-145 do UBND quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp ngày 04/06/2007 mang tên bà Nguyễn Thị L và ông Trương Văn V theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 648, quyền số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/11/2013 tại Văn phòng công chứng Hà Thành.

Bị đơn tiếp tục phải chịu lãi suất đối với khoản tiền gốc chưa thanh toán theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 27/8/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2.3. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Huy H và chị Trương Thị Bích H1 chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 23.812.197đ (*Hai mươi ba triệu, tám trăm mười hai nghìn, một trăm chín bảy đồng*).

Trả lại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.908.000đ (*Hai mươi triệu chín trăm linh tám nghìn đồng*) theo biên lai số 0016031 ngày 02/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Dương sự;
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Loan